**Danh sách các xã, phường, thị trấn**

**đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**1. Huyện Châu Thành (10/15 xã, thị trấn):** Thái Bình, Biên Giới, Phước Vinh, Thanh Điền, An Cơ, Hòa Hội, Ninh Điền, Trí Bình, An Bình, Thị trấn Châu Thành.

**2. Huyện Dương Minh Châu (11/11 xã, thị trấn):** Bến Củi, Phước Ninh, Phan, Cầu Khởi, Lộc Ninh, Phước Minh, Truông Mít, Suối Đá, Bàu Năng, Chà Là, Thị trấn Dương Minh Châu.

**3. Huyện Trảng Bàng (11/11 xã, thị trấn):** Hưng Thuận, Gia Lộc, Bình Thạnh, An Tịnh, An Hòa, Phước Chỉ, Lộc Hưng, Đôn Thuận, Gia Bình, Phước Lưu, Thị trấn Trảng Bàng.

**4. Huyện Gò Dầu (06/09 xã, thị trấn):** Bàu Đồn, Hiệp Thạnh, Thạnh Đức, Phước Thạnh, Phước Trạch, Thị trấn Gò Dầu.

**5. Huyện Hòa Thành (08/08 xã, thị trấn):** Trường Hòa, Trường Tây, Trường Đông, Long Thành Trung, Long Thành Nam, Long Thành Bắc, Hiệp Tân, Thị trấn Hòa Thành Hòa Thành.

**6. Huyện Tân Châu (11/12 xã, thị trấn):** Tân Phú, Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội, Tân Đông, Tân Hà, Tân Hòa, Tân Thành, Suối Ngô, Suối Dây,Thị trấn Tân Châu.

**7. Huyện Tân Biên (10/10 xã, thị trấn):** Mỏ Công, Tân Phong, Trà Vong, Hòa Hiệp, Thạnh Tây, Tân Lập, Tân Bình, Thạnh Bắc, Thạnh Bình, Thị trấn Tân Biên.

**8. Huyện Bến Cầu (08/09 xã, thị trấn):** Long Thuận, Tiên Thuận, Long Phước, Long Chữ, Lợi Thuận, Long Khánh, Long Giang, Thị trấn Bến Cầu.

**9. TP. Tây Ninh (09/10 xã, phường):** Phường 1, phường 3, phường 4, phường Hiệp Ninh, phường Ninh Thạnh, xã Ninh Sơn, xã Bình Minh, xã Thạnh Tân, xã Tân Bình./.